

Bản án số: 39/2020/HSST

Ngày: 08 -12 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Chí Tâm

- Ông Huỳnh Văn Lơ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Thạch Thị Diễm Trinh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Tòng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2020/TLST-HS, ngày 15 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST-HS, ngày 27/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn T**, sinh ngày 06/7/2000. Nơi cư trú: ấp A, xã Vĩnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn B và bà Kiều Thị B; anh chị em ruột: 03 người (lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/6/2020 đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- ***Bị hại:*** ông **Lê Văn L**, sinh năm 1964. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Long T, xã Tân L, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** Bà **Kiều Thị B**, sinh năm 1960. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã Vĩnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Người làm chứng:***

1/ Ông Đinh Văn S (vắng mặt)

2/ Bà Võ Thị V (Có mặt)

3/ ông Đinh Trọng M (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Long T, xã Tân L, thị xã Ngã Năm, Sóc Trăng

4/ Ông Đinh Văn B (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Long T, xã Tân L, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đinh Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Giữa ông Lê Văn L và ông Đinh Văn B là cha ruột của bị cáo có mâu thuẫn về việc tranh chấp ranh đất nên vào khoảng 09 giờ, ngày 14/4/2020 bị cáo Đinh Văn T đi đến phần đất thuộc ấp Long A, xã Tân L, thị xã Ngã Năm, Sóc Trăng, khi đi bị cáo mang theo cây gậy 3 khúc (bằng kim loại, chiều dài khi kéo ra khoảng 70 – 80cm, màu trắng có tay cầm bằng nhựa). Khi gặp ông Lê Văn L, thấy ông L đang xịt thuốc lúa thì Bị cáo T đi từ phía sau tới (cách khoảng 01 mét) thì bị cáo kéo cây gậy 3 khúc cầm trên tay và đánh liên tục vào vùng đầu, trán làm ông L té xuống, khi thấy trán ông L chảy máu thì bị cáo bỏ đi vô nhà và quăng cây gậy ba khúc xuống sông trước nhà bị cáo.

Sau khi sự việc xảy ra ông L đến công an xã Tân Long để tố giác hành vi của Đinh Văn T và được gia đình đưa đi đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng để điều trị từ ngày 14/4/2020 đến 22/4/2020 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 172/TgT-PY, ngày 01 tháng 6 năm 2020, của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng, thì bị hại Lê Văn L bị tổn thương chính qua giám định: *Sẹo xuôi vùng đỉnh đầu trái, kích thước 04cm x 0,4cm; Sẹo chéo ngang vùng trán trái, kích thước 03cm x 0,3cm; Tụ máu xoang hàm trái. Xquang mờ xoang hàm trái nghi do dịch + thành trong xoang hàm trái mất liên tục do chấn thương. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, hiện tại là 15% (mười lăm phần trăm). Tổn thương do vật tày gây nên.*

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSNN ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai nhận tại Cơ quan Điều tra, bị hại, người làm chứng cùng tài liệu chứng cứ khác. Do đó hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên sau khi bị cáo gây thương tích cho bị hại cũng đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đồng để khắc phục thiệt hại do bị cáo gây ra cho bị hại. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Đinh Văn T mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền than thuốc điều trị theo hóa đơn 3.471.084đồng, tiền xe đi lại 2.400.000đồng, tiền mất

thu nhập của người bệnh 2.000.000đồng (250.000đồng/ngày x 8 ngày), của người nuôi là 2.000.000đồng (250.000đồng/ngày x 8 ngày), tiền tổn thất tinh thần 7.240.000đồng, tiền công lao động sau khi xuất viện về không lao động được bị mất thu nhập mỗi ngày 250.000đồng x 15 ngày = 3.750.000đồng. Tại tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường các khoản theo yêu cầu bị hại nên đề nghị HĐXX ghi nhận và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 20.861.084đồng.

+ Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra không thu giữ được nên đề nghị HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Tại Tòa bị cáo Đinh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Thống nhất bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

- Bị hại thống nhất nội dung cáo trạng truy tố, lời nhận tội của bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật; và yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản tiền than thuốc điều trị theo hóa đơn 3.471.084đồng, tiền xe đi lại 2.400.000đồng, tiền mất thu nhập của người bệnh 2.000.000đồng (250.000đồng/ngày x 8 ngày), của người nuôi là 2.000.000đồng (250.000đồng/ngày x 8 ngày), tiền tổn thất tinh thần bằng 05 tháng lương cơ bản tương đương số tiền 7.240.000đồng, tiền công lao động sau khi xuất viện về không lao động được bị mất thu nhập mỗi ngày 250.000đồng x 15 ngày = 3.750.000đồng. Tổng cộng là 20.861.084đồng

- Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Kiều Thị B thống nhất với nội dung cáo trạng, số tiền đã nộp cho thi hành án là số tiền bà nộp thay cho Bị cáo T để khắc phục hậu quả cho ông L. Xin hội đồng xem xét nguyên nhân phạm tội mà giảm nhẹ cho con của bà vì chỉ có Tích là lao động chính trong gia đình vợ chồng bà đau bệnh không tạo ra thu nhập. Hơn nữa, sự việc xảy ra một phần cũng do phía bên ông L mà ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay người làm chứng Đinh Văn S, Đinh Trọng M vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của những người làm chứng không gây cản trở cho việc xét xử, đồng thời trong quá trình điều cơ quan điều tra cũng đã tiến hành lấy lời khai của họ. Bị cáo, bị hại, Viện kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt họ nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Ngã Năm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của Bị cáo T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y số 172/TgT-PY, ngày 01 tháng 6 năm 2020, của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng, biên bản hiện trường cùng các tài liệu

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Do giữa gia đình bị cáo và bị hại có mâu thuẫn về việc tranh chấp ranh đất từ trước nên vào khoảng 09 giờ ngày 14/4/2020 khi nghe cha mẹ bị cáo nói lại việc mới cự cãi với bà V vợ bị hại làm cỏ bỏ bay qua đất bên gia đình bị cáo nên bị cáo kêu phía gia đình bị hại dọn dẹp nhưng bên phía bị hại chưa dọn nên khi thấy ông L đang xới thuốc lúa thì bị cáo đi từ phía sau tới dùng cây gậy ba khúc mang theo sẵn đánh vào đỉnh đầu ông L, sau khi ông L quay lại đối diện bị cáo thì bị cáo tiếp tục dùng gậy ba khúc đánh nhiều cái vào đầu và trán ông L làm ông L té xuống khi thấy trán ông L chảy máu thì bị cáo bỏ đi vô nhà và quăng bỏ hung khí xuống sông. Sau khi bị đánh ông L đến công an xã Tân Long trình báo và được gia đình đưa đi nằm viện điều trị từ ngày 14/4/2020 đến ngày 22/4/2020 xuất viện. Theo kết luận giám định pháp y thì ông L bị tổn hại sức khỏe 15% và hung khí bị cáo dùng để đánh ông L là vật bằng kim loại, cứng chắc thuộc loại hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét thấy hành vi bị cáo Đinh Văn T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng đến người dân xung quanh, gây mất ổn định tình hình an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên việc truy tố đưa bị cáo ra xét xử nghiêm trước pháp luật là rất cần thiết.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo có bà cố là Nguyễn Thị S là người tham gia cách mạng được tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng và sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo cũng đã tác động gia đình tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đồng để khắc phục thiệt hại do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã thỏa thuận thống nhất bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, khi quyết định hình phạt căn cứ Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 nghĩ nên áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cũng như xét về nguyên nhân, mục đích, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nghĩ nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa hôm nay bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản tiền than thuốc điều trị theo hóa đơn 3.471.084đồng, tiền xe đi lại 2.400.000đồng, tiền mất thu nhập của người bệnh 2.000.000đồng(250.000đồng/ngày x 8 ngày), của người nuôi là 2.000.000đồng(250.000đồng/ngày x 8 ngày), tiền tổn thất tinh thần bằng 05 tháng lương cơ bản tương ứng số tiền 7.240.000đồng, tiền công lao động sau khi xuất viện về không lao động được bị mất thu nhập mỗi ngày 250.000đồng x 15 ngày = 3.750.000đồng. Tổng cộng là 20.861.084đồng. Bị cáo thống nhất bồi

thường các khoản theo yêu cầu của bị hại nghĩ nên ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này và buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Lê Văn L số tiền 20.861.084đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: cơ quan điều tra không thu giữ được nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm tại phiên tòa hôm nay phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Đinh Văn T phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, Điều 50, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Đinh Văn T, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2/ Xử phạt bị cáo Đinh Văn T: 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đến cơ quan công an huyện Thạnh Trị chấp hành án hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành án.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đinh Văn T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lê Văn L số tiền 20.861.084đồng. Tiếp tục quản lý số tiền 10.000.000đồng gia đình bị cáo đã nộp theo biên lai thu số 001470 ngày 22/7/2020 và 001483 ngày 15/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bị hại ông Lê Văn L có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo còn phải trả lãi cho ông L theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4/ Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Đinh Văn T phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 543.054đồng (làm tròn số 543.000đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- CQ.THAHS Công an huyện Thạnh trí, thị xã Ngã Năm;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Mỹ Hạnh

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQ.THAHS Công an thị xã Ngã Năm;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Mỹ Hạnh

